

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 28-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Tự;

Ông Đoàn Tấn Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Biết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Hữu T, sinh năm 1973, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp B, thị trấn C, huyện A, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Trương Thị U; vợ Văn Thị H; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Phan Thị Bạch T1, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: ấp T, xã TT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh (chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Phước Hoàng L, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp T, xã T1, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1954; địa chỉ: Số nhà 187, Đường Hùng Vương, Khu phố 4, phường L, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Trường G, sinh năm 1981; địa chỉ: Tân Hưng, Lý Văn Lâm, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 27-11-2020, Trần Hữu T điều khiển xe ô tô khách, biển số 70B-021.90 lưu thông trên đường tỉnh lộ 784 đi từ hướng xã Cầu Khởi, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh về hướng xã Truông Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ấp Thuận Hoà, xã Truông Mít, T điều khiển xe vượt qua bên trái xe ô tô con, loại 04 chỗ đang chạy cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe mô tô biển số 70G1-476.42 do chị Phan Thị Bạch T1, sinh năm 1972, ngụ ấp T, xã TT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả, chị T1 tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Trần Hữu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 1892/KL-KTHS ngày 07 tháng 12 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nguyên nhân tử vong của chị Phan Thị Bạch T là do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 1899/KL -KTHS ngày 02 tháng 12 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận mẫu máu của Trần Hữu T, Nguyễn Văn Sang và chị Phan Thị Bạch T1 không có nồng độ cồn trong máu.

* Về trách nhiệm dân sự, ông Nguyễn Văn M là chủ xe ô tô khách và Trần Hữu T đã bồi thường cho gia đình chị Phan Thị Bạch T1 số tiền 130.000.000 đồng. Nguyễn Phước Hoàng L (con ruột chị T1) là người đại diện của bị hại đã làm đơn bãi nại.

* Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trần Hữu T quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường cho bị hại xong nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số: 14/QĐ-KSĐT ngày 21-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Trần Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Hữu T từ: 12 tháng đến 15

tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 130.000.000 đồng anh L là người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền xong.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 48 của Bộ luật Hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người đại diện của bị hại trình bày: Không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Tại phiên tòa bị đơn dân sự trình bày: Không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo là lao động chính, đang nuôi 02 con còn nhỏ, mẹ bị cáo trên 90 tuổi xin xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên; Viện Kiểm sát Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo Trần Hữu T có bằng lái xe hạng E nhưng điều khiển xe ô tô biển số 70B-021.90 đi không đúng phần đường quy định (lấn trái) đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ nên đã va chạm với xe mô tô biển số 40G1-476.42 do chị Phan Thị Bạch T1, sinh năm 1972 lưu thông theo chiều ngược lại, hậu quả là chị Phan Thị Bạch T1 chấn thương sọ não tử vong nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ Luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Hữu T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, hậu quả là chị Phan Thị Bạch T1 chấn thương sọ não tử vong là thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, trật tự công cộng, cụ thể là các quy định của Nhà nước về lĩnh vực tham gia giao thông đường bộ nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ; tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi tai nạn xảy ra chủ phương tiện, bị cáo và gia đình bồi thường số tiền 130.000.000 đồng cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ thuộc các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính trong gia đình để nuôi 02 con người lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010, mẹ của bị cáo trên 90 tuổi, vợ của bị cáo không có việc làm do đang nuôi con nhỏ là các tình tiết để giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xét về nhân thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, gia đình bị hại xin cho bị cáo được hưởng án nhẹ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có việc làm ổn định có khả năng tự cải tạo nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[5] Các biện pháp tư pháp:

[5.1] Bồi thường thiệt hại về tính mạng: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 130.000.000 đồng cho gia đình bị hại để khắc phục một phần hậu quả sau khi tai nạn xảy ra. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5.2] Bồi thường thiệt hại về tài sản: Ghi nhận tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự không yêu cầu bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 48 của Bộ luật Hình sự:

Trong quá trình Điều tra, truy tố cơ quan tiến hành tố tụng đã trả lại chủ phương tiện tham gia giao thông xe ô tô biển số 70B-021.90 và hồ sơ giấy tờ có liên quan; trả lại người đại diện hợp pháp của bị hại xe mô tô biển số 40G1-476.42 và giấy chứng nhận đăng ký xe.

Trả lại cho bị cáo Trần Hữu T: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E, số 950053000897 mang tên Trần Hữu T.

[7] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Trần Hữu T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28 tháng 4 năm 2021.

Giao bị cáo Trần Hữu T cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện A, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể có quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị đơn dân sự, bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại 130.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng hình sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Trả lại cho bị cáo Trần Hữu T: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E, số 950053000897 mang tên Trần Hữu T.

(Vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 3 năm 2021).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự.

7. Bị cáo, người đại diện của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện Dương Minh Châu;
- Công an Huyện Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H.Đương Minh Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- ĐD Bị hại;
- Bị đơn dân sự.
- Người có quyền lợi, NV liên quan;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Khanh

